

Bản án số: 91/2020/DS-ST

Ngày: 04 -9-2020

V/v tranh chấp hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Chi.

Bà Phạm Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Võ Việt Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp hui, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 355/2020/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960; cư trú tại: Ấp X, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Có mặt);

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Th; cư trú tại: Ấp X, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Ông Nguyễn Văn Q trình bày: Ngày 10/8/2017 ăl, ông mở dây hui 1.000.000đ, nửa tháng khai một lần, gồm 45 chung, ông Nguyễn Văn Th tham gia 01 chung; đến kỳ thứ 23 ngày 25/7/2018 ăl thì bỏ lĩnh được số tiền là 34.500.000 đồng. Sau khi lĩnh hui, ông Th đóng hui còn nợ lại 07 kỳ, ông phải đóng thay cho ông Th tương đương số tiền là 7.000.000đ. Hiện tại dây hui này đã mãn nhưng ông Th vẫn không trả số tiền trên cho ông. Do đó, ông yêu cầu ông Th trả 7.000.000 đồng.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Th, nhưng ông Th không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của ông Q;

hai lần Tòa án thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng ông Th cũng không tham dự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng Điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc ông Nguyễn Văn Th có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Q số tiền hui là 7.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Q, thấy rằng: Kèm theo đơn khởi kiện ông Q cung cấp văn bản ghi “Hui 1.000.000 đồng khui vào ngày 25/7/2018” thể hiện: Ngày 10/8/2018 ông Th có nhận số tiền hui ông Q giao là 34.500.000 đồng. Trong khi tại biên bản lấy lời khai đối với ông Nguyễn Văn Hồ, ông Lê Công Lực và bà Trang Thị Tuyết cùng ngày 17/6/2020 thể hiện các ông, bà có tham gia hui loại 1.000.000đ như ông Q khai, trong giấy hui có ghi tên hui viên “5 Tương”, tức tên thường gọi của ông Nguyễn Văn Th. Do vậy có căn cứ xác định ông Th có tham gia hui 1.000.000 đồng như ông Q khai. Tuy nhiên, sau khi hốt hui xong ông Th thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho nguyên đơn biết về nơi cư trú mới, là cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng hợp lệ cho ông Th nhưng ông Th không có ý kiến phản đối về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo điểm b khoản 1 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Từ căn cứ để xác định, việc chơi hui giữa ông Q và ông Th là có thực tế, ông Th có tham gia chơi chung hui mở ngày 10/8/2017 ăl, đến ngày 25/7/2018 ăl lĩnh hui và nhận được số tiền là 34.500.000 đồng. Sau khi lĩnh hui, ông Th đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng hui cho các hui viên, với vai trò là chủ hui, ông Q phải thực hiện nghĩa vụ đóng hui thay cho ông Th số tiền là 7.000.000 đồng. Do đó, ông Th có nghĩa vụ trả lại số tiền mà ông Q đã đóng thay nêu trên là phù hợp theo Điều 471 Bộ luật dân sự.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Th phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; điểm b khoản 1 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Q. Buộc ông Nguyễn Văn Th có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Q số tiền là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Q cho đến khi thi hành xong 7.000.000đ, hàng tháng ông Th phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Th phải chịu là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Q có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Th có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh